

Số: **227/2020/QĐST-HNGĐ**

Ba vì , ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thông S – sinh năm 1981

HKTT: Thôn PX, xã PC, huyện BV, Tp Hà Nội

Bị đơn: Anh Bùi Bằng T – sinh năm 1978

HKTT: Thôn PX, xã PC, huyện BV, Tp Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thông S và anh Bùi Bằng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thông S và anh Bùi Bằng T.

2.2. Con chung: 01 con chung là cháu Bùi Thu Tr sinh ngày 31/10/2001.

Cháu Bùi Thu Tr đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần, hoàn toàn khỏe mạnh nên anh chị không đặt ra vấn đề nuôi và cấp dưỡng đối với cháu Trang.

2.3. Tài sản chung, công sức đóng góp : Không có.

2.4. Công nợ chung: Không có.

2.5. Án phí: Chị S tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm . Chị S đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai thu tiền tạm ứng số 00109 ngày 19/6/2020, nay hoàn trả 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Chị S và anh T
- VKSND huyện Ba Vì
- UBND xã Phú Châu
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Trung Thành

